

Số 22/PA-THPTPNL

Ấn Thi, ngày 12 tháng 3 năm 2022

## PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC DẠY LỚP 10

Năm học 2022 - 2023

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên

Thực hiện Công văn số 370/SGDDĐT- GDTrH-GDTrX ngày 09/3/2022 của Sở GD&ĐT Hưng Yên về việc xây dựng phương án tổ chức dạy học lớp 10 năm học 2022-2023; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông.

Theo Quyết định số 606/QĐ-UBND ngày 03/3/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc giao chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 năm học 2022-2023 cho các trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học trên địa bàn tỉnh Hưng Yên và Trường THCS-THPT Hoàng Hoa Thám, Trường THPT Phạm Ngũ Lão được giao tuyển sinh là 8 lớp với tổng số 355 học sinh;

Căn cứ vào đội ngũ cán bộ giáo viên, cơ cấu giáo viên theo từng môn học; căn cứ cơ sở vật chất và điều kiện cụ thể của nhà trường. Trường THPT Phạm Ngũ Lão xây dựng phương án tổ chức dạy học lớp 10 năm học 2022-2023 sau:

Xây dựng phương án lựa chọn môn học, cụm chuyên đề cho học sinh theo 4 nhóm lớp như sau:

**1. Nhóm lớp thứ nhất:**

- Số lớp: 02 lớp (lớp 10A1, 10A2);  
- Nhóm môn lựa chọn: Vật lý, Hóa học, Sinh học, GD Kinh tế và pháp luật, Tin học (5 môn lựa chọn);

- Cụm chuyên đề học tập (CDHT): CDHT môn Toán, CDHT môn Vật lý, CDHT môn Hóa học.

**2. Nhóm lớp thứ hai:**

- Số lớp: 01 lớp (lớp 10A3);  
- Nhóm môn lựa chọn: Vật lý, Hóa học, Lịch sử, Công nghệ, Tin học (5 môn lựa chọn);

- Cụm chuyên đề học tập (CDHT): CDHT môn Toán, CDHT môn Vật lý, CDHT môn Ngữ văn.

**3. Nhóm lớp thứ ba:**

- Số lớp: 01 lớp (10A4);  
- Nhóm môn lựa chọn: Lịch sử, Địa lý, Hóa học, GD Kinh tế và pháp luật, Công nghệ (5 môn lựa chọn);

- Cụm chuyên đề học tập (CDHT): CDHT môn Ngữ văn, CDHT môn Lịch sử, CDHT môn Địa lý.

**4. Nhóm lớp thứ tư:**

- Số lớp: 04 lớp (10A5, 10A6, 10A7, 10A8);

- Nhóm môn lựa chọn: Lịch sử, Địa lý, GD Kinh tế và pháp luật, Vật lý, Tin học (5 môn lựa chọn);

- Cụm chuyên đề học tập (CĐHT): CĐHT môn Ngữ văn, CĐHT môn Toán, CĐHT môn GD kinh tế và pháp luật.

Về việc tổ chức dạy các môn học tự chọn: Nhà trường tư vấn, định hướng các em học sinh học tự chọn môn ngoại ngữ 2; cụ thể là 02 môn Tiếng Nhật và Tiếng Hàn.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi (để B/c);
- Các Trường THCS tỉnh Hưng Yên (để TB);
- Toàn thể CB, GV, NV trường (để T/h);
- Website của Sở GD&ĐT, của Trường;
- Lưu VP.



**QUY CHẾ XẾP HỌC SINH LỚP 10 THEO NHÓM MÔN HỌC**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 28/2022/QĐ –THPTPNL ngày 26 tháng 3 năm 2022  
của Trường THPT Phạm Ngũ Lão)

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định về xếp học sinh lớp 10 theo nhóm môn học bao gồm: Tính điểm các môn thi vào lớp 10 THPT năm học 2022-2023 và theo kết quả các môn học lớp 9 bậc học THCS; Xếp học sinh theo nhóm môn học trên cơ sở học sinh đã lựa chọn, đăng ký trước khi xếp vào lớp 10; sử dụng kết quả tính điểm theo hệ số đối với mỗi môn ưu tiên trong nhóm môn và thông tin đăng ký theo các nhóm môn của học sinh để xếp học sinh vào lớp 10 theo nhóm các môn học.

2. Quy chế này áp dụng đối với thí sinh đã trúng tuyển vào lớp 10 Trường THPT Phạm Ngũ Lão năm học 2022-2023.

**Điều 2. Mục đích, căn cứ và nguyên tắc đánh giá, xếp loại**

1. Xếp học sinh lớp 10 theo nhóm các môn học nhằm mục đích thực hiện đúng theo quan điểm xây dựng chương trình GDPT 2028 theo hướng mở; theo đó cho học sinh được quyền lựa chọn môn học là dân chủ, phù hợp xu thế, đồng thời đáp ứng chương trình phân hóa nghề nghiệp ở bậc học THPT.

2. Bảo đảm nguyên tắc khách quan, công bằng, công khai, đúng năng lực và nguyện vọng của học sinh.

**Chương II**

**ĐÁNH GIÁ, TÍNH ĐIỂM CỦA HỌC SINH THEO NHÓM MÔN  
ĐÃ ĐĂNG KÝ LỰA CHỌN**

**Điều 3. Căn cứ để đánh giá, tính điểm của học sinh theo nhóm môn đã đăng ký lựa chọn**

1. Căn cứ để đánh giá, tính điểm:

a) Căn cứ vào kết quả các bài thi vào lớp 10 THPT tỉnh Hưng Yên năm học 2022-2023;

b) Kết quả xếp loại 2 mặt giáo dục và kết quả các môn học liên quan đến các môn lựa chọn của học sinh ở lớp 9 cấp học THCS.

**Điều 4. Cách tính điểm theo nhóm các môn học học sinh đã lựa chọn**



1. Mỗi học sinh lớp 10 trúng tuyển vào lớp 10 THPT tại trường được tính tổng điểm xét (viết tắt là Tổng Đx);

2. Tính Tổng điểm xét (Tổng Đx) được tính theo nhóm học sinh đăng ký theo các nhóm bộ môn lựa chọn; Cách tính cụ thể theo các nhóm như sau:

**a) Nhóm lớp thứ nhất, môn lựa chọn: Vật lý, Hóa học, Sinh học, GD Kinh tế và pháp luật, Tin học:**

- Số môn, đại lượng tham gia tính điểm: Môn toán thi vào lớp 10 THPT (viết tắt là Đt); Điểm tổng kết năm môn toán lớp 9 (viết tắt là Đttk); Tổng điểm xét tuyển vào lớp 10 THPT (viết tắt là Tổng Đxt);

- Hệ số tính điểm các môn, đại lượng tham gia tính điểm:

+ Tổng Đxt: tính hệ số 1;

+ Điểm tổng kết năm môn toán lớp 9 (Đttk): tính hệ số 1

+ Môn toán thi vào lớp 10 THPT (Đt): tính hệ số 2

- Cách tính:  $\text{Tổng Đx} = \text{Tổng Đxt} + \text{Đttk} + 2 \times \text{Đt}$

**b) Nhóm lớp thứ hai, môn lựa chọn: Vật lý, Hóa học, Lịch sử, Công nghệ, Tin học:**

- Số môn, đại lượng tham gia tính điểm: Môn toán thi vào lớp 10 THPT (viết tắt là Đt); Điểm tổng kết năm môn Vật lý lớp 9 (viết tắt là Đvltk); Tổng điểm xét tuyển vào lớp 10 THPT (viết tắt là Tổng Đxt);

- Hệ số tính điểm các môn, đại lượng tham gia tính điểm:

+ Tổng Đxt: tính hệ số 1;

+ Điểm tổng kết năm môn Vật lý lớp 9 (Đvltk): tính hệ số 1

+ Môn toán thi vào lớp 10 THPT (Đt): tính hệ số 2

- Cách tính:  $\text{Tổng Đx} = \text{Tổng Đxt} + \text{Đvltk} + 2 \times \text{Đt}$

**c) Nhóm lớp thứ ba, môn lựa chọn: Lịch sử, Địa lý, Hóa học, GD Kinh tế và pháp luật, Công nghệ:**

- Số môn, đại lượng tham gia tính điểm: Môn văn thi vào lớp 10 THPT (viết tắt là Đv); Điểm tổng kết năm môn Ngữ văn lớp 9 (viết tắt là Đnvtk); Tổng điểm xét tuyển vào lớp 10 THPT (viết tắt là Tổng Đxt);

- Hệ số tính điểm các môn, đại lượng tham gia tính điểm:

+ Tổng Đxt: tính hệ số 1;

+ Điểm tổng kết năm môn Ngữ văn lớp 9 (Đnvtk): tính hệ số 1



+ Môn Ngữ văn thi vào lớp 10 THPT (Đv): tính hệ số 2

- Cách tính: Tổng Đx = Tổng Đxt + Đnvtk + 2 x Đv

**d) Nhóm lớp thứ tư, môn lựa chọn: Lịch sử, Địa lý, GD Kinh tế và pháp luật, Vật lý, Tin học:**

- Số môn, đại lượng tham gia tính điểm: Môn Toán thi vào lớp 10 THPT (viết tắt là Đt); Điểm tổng kết năm môn Tiếng Anh lớp 9 (viết tắt là Đatk); Tổng điểm xét tuyển vào lớp 10 THPT (viết tắt là Tổng Đxt);

- Hệ số tính điểm các môn, đại lượng tham gia tính điểm:

+ Tổng Đxt: tính hệ số 1;

+ Điểm tổng kết năm môn Tiếng Anh lớp 9 (Đatk): tính hệ số 1

+ Môn Toán thi vào lớp 10 THPT (Đt): tính hệ số 2

- Cách tính: Tổng Đx = Tổng Đxt + Đtatk + 2 x Đt

### Chương III

## SỬ DỤNG KẾT QUẢ TÍNH ĐIỂM CỦA HỌC SINH THEO NHÓM MÔN ĐÃ ĐĂNG KÝ LỰA CHỌN ĐỂ XẾP LỚP THEO NHÓM BỘ MÔN

### Điều 5. Xếp vào lớp theo nhóm môn học đúng nguyện vọng

1. Căn cứ Tổng điểm xét (Tổng Đx) của học sinh trong nhóm môn học lựa chọn (học sinh đã đăng ký) để xét vào lớp 10 theo nhóm các môn học; Tổng Đx được sắp từ cao xuống thấp theo nhóm môn học đã đăng ký.

2. Xét vào lớp 10 theo nhóm các môn học cụ thể như sau:

**a) Đối với nhóm lớp thứ nhất, môn lựa chọn: Vật lý, Hóa học, Sinh học, GD Kinh tế và pháp luật, Tin học (có 02 lớp 10A1, 10A2):**

Chọn các học sinh trong nhóm có Tổng Đx từ cao xuống thấp đến đủ 02 lớp. Nếu số học sinh trong nhóm nhiều hơn số lượng chọn vào 2 lớp thì số học sinh còn dư, không đủ điều kiện vào 02 lớp này sẽ chuyển về nhóm lớp cơ bản có các bộ môn lựa chọn là: Lịch sử, Địa lý, GD Kinh tế và pháp luật, Vật lý, Tin học.

**b) Đối với nhóm lớp thứ hai, môn lựa chọn: Vật lý, Hóa học, Lịch sử, Công nghệ, Tin học (có 01 lớp 10A3):**

Chọn các học sinh trong nhóm có Tổng Đx từ cao xuống thấp đến đủ 01 lớp. Nếu số học sinh trong nhóm nhiều hơn số lượng chọn vào 01 lớp thì số học sinh còn dư, không đủ điều kiện vào 01 lớp này sẽ chuyển về nhóm lớp cơ bản có các bộ môn lựa chọn là: Lịch sử, Địa lý, GD Kinh tế và pháp luật, Vật lý, Tin học.



***c) Đối với nhóm lớp thứ ba, môn lựa chọn: Lịch sử, Địa lý, Hóa học, GD Kinh tế và pháp luật, Công nghệ (có 01 lớp 10A4):***

Chọn các học sinh trong nhóm có Tổng Đx từ cao xuống thấp đến đủ 01 lớp. Nếu số học sinh trong nhóm nhiều hơn số lượng chọn vào 01 lớp thì số học sinh còn dư, không đủ điều kiện vào 01 lớp này sẽ chuyển về nhóm lớp cơ bản có các bộ môn lựa chọn là: Lịch sử, Địa lý, GD Kinh tế và pháp luật, Vật lý, Tin học.

***d) Đối với nhóm lớp thứ tư, môn lựa chọn: Lịch sử, Địa lý, GD Kinh tế và pháp luật, Vật lý, Tin học (có 04 lớp 10A5,6,7,8):***

Chọn các học sinh trong nhóm có Tổng Đx từ cao xuống thấp đến đủ 01 lớp. Số học sinh còn lại sẽ chia đều cho 03 lớp còn lại; Không chọn Tổng điểm xét (Tổng Đx) từ cao xuống thấp, thực hiện chia theo vùng, địa danh xã, huyện.

Các em học sinh đã chọn tổ hợp nhóm các môn lựa chọn nào từ lớp 10 thì phải học nhóm môn đó trong suốt các năm học ở nhà trường; trường hợp bắt buộc các em phải chuyển nhóm lớp thì sẽ chuyển vào nhóm lớp thứ tư, nhưng chỉ chuyển vào đầu năm học mới.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 8.** Quy chế xếp học sinh lớp 10 theo nhóm các môn học có hiệu lực từ ngày 01 tháng 4 năm 2022. Lãnh đạo nhà trường có trách nhiệm hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện quy chế này.

**Điều 9.** Quy chế xếp học sinh lớp 10 theo nhóm các môn học được thực hiện trong năm học 2022-2023. Những sửa đổi, bổ sung quy chế phải được thông qua Hội đồng giáo dục nhà trường.

**Điều 10.** Quy chế này được phổ biến rộng rãi đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, toàn thể học sinh và phụ huynh học sinh các trường THCS trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, Phụ huynh học sinh của nhà trường và cả xã hội; Được đăng tải trên Website của nhà trường và đăng tải trên Website của Sở GD&ĐT Hưng Yên.